

Số: 395/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Điều 118 Luật Sở hữu trí tuệ và các điểm 18.2, 19 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định Đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý:

Số đơn: 6 - 2019 - 00013 Ngày nộp đơn: 16/12/2019

Chủ đơn: Sở Khoa học và Công nghệ Long An

Địa chỉ: Số 365 Quốc lộ 1, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Trưởng phòng Đăng ký,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số: 00085

Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: Ủy ban nhân dân tỉnh Long An

Địa chỉ: Số 61 Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Chỉ dẫn địa lý: Châu Thành Long An

Sản phẩm: Thanh long

**Khu vực địa lý:** Thị trấn Tân Trụ, xã Mỹ Bình, xã An Nhứt Tân, xã Quê Mỹ Thạnh, xã Lạc Tấn, xã Bình Trinh Đông, xã Tân Phước Tây, xã Bình



Lãng, xã Bình Tịnh, xã Đức Tân, xã Nhựt Ninh thuộc huyện Tân Trụ; thị trấn Thủ Thừa, xã Nhị Thành, xã Bình Thạnh, xã Tân Thành, xã Long Thành, xã Long Thạnh, xã Long Thuận, xã Mỹ Lạc, xã Mỹ Thạnh, xã Mỹ Phú, xã Mỹ An, xã Bình An thuộc huyện Thủ Thừa; phường 3, phường 4, phường 5, phường 6, phường 7, phường Tân Khánh, phường Khánh Hậu, xã An Vĩnh Ngãi, xã Lợi Bình Nhơn, xã Nhơn Thạnh Trung, xã Bình Tâm, xã Hương Thọ Phú thuộc thành phố Tân An; thị trấn Tâm Vu, xã Vĩnh Công, xã Hiệp Thạnh, xã Hòa Phú, xã Dương Xuân Hội, xã Long Trì, xã An Lục Long, xã Bình Quới, xã Phước Tân Hưng, xã Thanh Phú Long, xã Thuận Mỹ, xã Phú Ngãi Trị, xã Thanh Vĩnh Đông thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Long An (theo bản đồ khu vực địa lý nêu tại Điều 2).

### **Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm**

\* Thanh long ruột trắng:

- Tính chất cảm quan:
- + Trọng lượng quả:  $\geq 300$ gram;
- + Tai quả: Dài, dày, dai, chân tai nhỏ, có màu xanh từ chân đến đỉnh tai;
- + Vỏ quả: Có màu đỏ hồng đậm, mỏng;
- + Thịt quả: Màu trắng đục, nhiều nước, chứa nhiều hạt nhỏ màu đen;
- + Mùi: Đặc trưng của thanh long;
- + Vị: Ngọt thanh, chua nhẹ.
- Tính chất lý hóa:
- + Độ Brix:  $\geq 10$  %;
- + Hàm lượng Acid:  $\leq 0,5\%$ ;
- + Hàm lượng Vitamin C:  $\geq 8,9$  mg/100g;
- + Hàm lượng Canxi:  $\geq 43,8$  mg/kg;
- + Hàm lượng Kali:  $\geq 2170$  mg/kg;
- + Hàm lượng Magie:  $\geq 184$  mg/kg.

\* Thanh long ruột đỏ:

- Tính chất cảm quan:
- + Trọng lượng:  $\geq 300$  gram;
- + Tai quả: Màu xanh, sáng và bóng ở phần cong của tai; tai dày, dài và cứng; các tai xung quanh trái uốn cong; các tai ở phía đỉnh trái thẳng; chân tai không lớn, cân đối so với thân tai;
- + Vỏ quả: Có màu đỏ, mỏng;

+ Thịt quả: Màu đỏ tím, chắc, giòn, nhiều nước, chứa nhiều hạt nhỏ màu đen;

+ Mùi: Đặc trưng của thanh long;

+ Vị: Ngọt.

- Tính chất lý hóa:

+ Độ Brix:  $\geq 10,8\%$ ;

+ Hàm lượng Acid:  $\leq 0,3\%$ ;

+ Hàm lượng Vitamin C:  $\geq 2,9$  mg/100g;

+ Hàm lượng Canxi:  $\geq 48,1$  mg/kg;

+ Hàm lượng Kali:  $\geq 2100$  mg/kg;

+ Hàm lượng Magie:  $\geq 179$  mg/kg.

#### **Tính chất đặc thù về điều kiện địa lý:**

\* *Đặc thù về địa hình:* Khu vực địa lý có địa hình tương đối cao 0,4 - 6,5m, dạng địa hình ven sông, độ cao thấp dần về phía nội đồng, bao bọc bởi hệ thống sông Vàm Cỏ và sông Tiền, ít bị ảnh hưởng bởi lũ.

\* *Đặc thù về đất đai:* Đất tại khu vực địa lý chủ yếu là đất phù sa, giàu mùn, tỷ lệ thịt sét cao; độ pH của đất chua nhẹ, giàu các chất khoáng Kali, Magie, khả năng trao đổi cation CEC cao: 14,1 meq/100g.

\* *Đặc thù về khí hậu:* Khu vực địa lý có nhiệt độ bình quân 26,3 - 29,4<sup>0</sup>C, lượng nhiệt ổn định qua các tháng, không có biến động nhiệt độ lớn giữa các tháng trong năm. Tổng tích ôn: 2.800 – 3.000<sup>0</sup>C/năm. Số giờ nắng cao 207 – 282 giờ/tháng (trên 2.100 giờ/năm). Lượng mưa: 1.301 - 1.798 mm/năm. Độ ẩm tương đối: bình quân từ 78,5 – 87,7%.

\* *Đặc thù về nguồn nước tưới:* Khu vực địa lý có nguồn nước tưới dồi dào, chủ yếu từ sông Tiền Giang, sông Vàm Cỏ, độ pH trung tính, không bị nhiễm mặn. Hệ thống tưới tiêu, kênh rạch chằng chịt, thoát nước tốt vào mùa mưa, cấp nước tốt vào mùa hè. Tình trạng lũ lụt, khô hạn và thiếu nước hiếm khi xảy ra.

#### **Quy trình kỹ thuật sản xuất:**

\* *Giống và nhân giống:* Giống thanh long ruột trắng và thanh long ruột đỏ Long Định 1 được nhân giống bằng cành thân.

\* *Kỹ thuật trồng và chăm sóc:*

- Xử lý đất trồng: Đất cần được cày xới kỹ, phơi và diệt sạch cỏ dại. Chân đất thấp cần lên mô, tạo luống, trồng theo hàng, có các rãnh thoát nước.

- Cách trồng: Cho thanh long leo bằng trụ xi – măng hoặc bằng giàn.

- Mật độ trồng: 2,7m x 2,8m hoặc 2,7m x 3m/cây.

- Xuống giống: Trồng vào tháng 10 – 11 dương lịch hoặc tháng 4 – 5 dương lịch.

- Tưới nước giữ ẩm: Tưới nước đủ vào mùa khô, mùa mưa chỉ cần tưới trong các ngày có nắng kéo dài. Giữ ẩm trong mùa nắng bằng rom rạ, lục bình, mụn dừa, trấu đã qua xử lý để tủ gốc.

- Tỉa cành tạo tán: Tỉa cành theo nguyên tắc một cành mẹ chỉ chừa lại 1- 2 cành con. Sau mỗi đợt thu hoạch, tỉa cành tạo tán cho cây bằng cách tỉa chọn hoặc tỉa đau.

- Xử lý cỏ dại bằng máy cắt cỏ và thuốc diệt cỏ.

- Bón phân bằng các loại: Phân hữu cơ cổ điển, phân hữu cơ vi sinh, phân vô cơ.

- Xử lý ra hoa: Bỏ sung ánh sáng nhân tạo bằng đèn để tạo cảm ứng kích thích thanh long ra hoa, cho trái trong các tháng từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau. Vị trí treo bóng đèn cách cành thanh long từ 40 – 100 cm, cách mặt đất từ 40 – 120 cm.

- Tỉa hoa: Tỉa bớt hoa, chỉ giữ lại trên cành 1 -2 hoa, 2 hoa cần cách xa nhau.

- Tuyển trái và bao bọc trái: Mỗi cành chọn 1 trái có khinh hướng quay ra phía ngoài. Bao bọc trái sau khi hoa thụ phấn được 3 – 4 ngày.

- Vuốt tai cho trái: Kỹ thuật vuốt tai cho trái được thực hiện từ 2 – 3 lần (từ lúc ra hoa đến lúc thu hoạch). Thời gian cách ly trước khi thu hoạch là 7 ngày.

*\* Kỹ thuật thu hoạch và bảo quản:*

- Thu hoạch sau khi hoa nở khoảng 1 tháng, trái đạt độ chín thích hợp.

- Ngừng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và các chất điều hòa sinh trưởng trước khi thu hoạch ít nhất 10 ngày.

- Thu hoạch vào sáng sớm hoặc chiều mát, tránh nắng gắt. Thu hoạch bằng kéo chuyên dùng. Trái sau khi cắt được chứa trong các sọt được che mặt trên bằng giấy, lá.

- Trái sau khi thu hoạch được bảo quản trong môi trường lạnh với nhiệt độ và ẩm độ phù hợp. Dùng thùng carton có vách ngăn để chứa khi vận chuyển.

**Điều 2.** Đóng dấu đăng ký vào các tài liệu sau đây để làm tài liệu gốc phục vụ cho việc kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng chỉ dẫn địa lý:

- Bản mô tả tính chất/chất lượng/danh tiếng của sần riêng thanh long Châu Thành Long An do Sở Khoa học và Công nghệ Long An lập;

- Bản đồ khu vực địa lý.

**Điều 3.** Chỉ dẫn địa lý nêu tại Điều 1 được bảo hộ vô thời hạn trên toàn lãnh thổ Việt Nam kể từ ngày ký Quyết định này.

**Điều 4.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về chỉ dẫn địa lý và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin Sở hữu Công nghiệp, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ, Sở Khoa học và Công nghệ Long An, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cục trưởng, các PCT;
- Lưu: VT, hồ sơ.



**Đinh Hữu Phí**